



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CHUẨN ĐẦU RA
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP
(Kèm theo Quyết định số: 239/QĐ-QT ngày 12 tháng 8 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường TCN Quang Trung)

Tên ngành, nghề: KẾ TOÁN DOANH NGHIỆP

Mã ngành, nghề: 5340302

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh:

- Tốt nghiệp Trung học phổ thông và tương đương
- Tốt nghiệp Trung học cơ sở và tương đương.

Thời gian đào tạo:

- Đối tượng học sinh tốt nghiệp THPT và tương đương hoặc học sinh tốt nghiệp THCS không đăng kí học VHPT: 2 năm.
- Đối tượng học sinh tốt nghiệp THCS và tương đương có đăng kí học VHPT: Từ 2,5 đến 03 năm (tùy theo chương trình VHPT mà học sinh đăng kí)

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo nhân lực kỹ thuật trực tiếp trong sản xuất, dịch vụ có năng lực hành nghề tương xứng với trình độ trung cấp nhằm trang bị cho người học nghề kiến thức chuyên môn và năng lực thực hành các công việc của nghề kế toán trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh; có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe, tạo điều kiện cho người học nghề sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc tiếp tục học lên trình độ cao hơn đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

❖ **Kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp**

- Kiến thức:
 - + Vận dụng được kiến thức về pháp luật, kinh tế - xã hội, tài chính - tiền tệ, kế toán, kiểm toán trong việc thực hiện nghiệp vụ kế toán được giao.
 - + Vận dụng được kiến thức tin học trong công tác kế toán.
 - + Vận dụng được hệ thống chứng từ, tài khoản và hình thức kế toán vào thực tiễn.

+ Cập nhật được các chính sách phát triển kinh tế và các chế độ về tài chính, kế toán, thuế vào công tác kế toán tại doanh nghiệp.

- Kỹ năng:

- + Lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý được chứng từ kế toán.
- + Sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán tổng hợp và chi tiết.
- + Tổ chức được công tác kế toán phù hợp với doanh nghiệp.
- + Lập được báo cáo kế toán tài chính và báo cáo thuế của doanh nghiệp.
- + Phân tích được tình hình tài chính doanh nghiệp.
- + Kiểm tra, đánh giá được công tác tài chính, kế toán của doanh nghiệp.
- + Cung cấp được một số thông tin kinh tế về hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị để phục vụ cho yêu cầu lãnh đạo và quản lý kinh tế ở đơn vị.
- + Lập được kế hoạch tài chính doanh nghiệp.
- + Sử dụng thành thạo phần mềm kế toán doanh nghiệp thông dụng.

❖ Chính trị, đạo đức; Thể chất và quốc phòng

- Chính trị, đạo đức:

- + Có hiểu biết về một số kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; Hiến pháp, Pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- + Có hiểu biết về đường lối phát triển kinh tế của Đảng, thành tựu và định hướng phát triển công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.
- + Có lòng yêu nước, yêu CNXH, trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng và lợi ích của đất nước.
- + Có đạo đức, yêu nghề và có lương tâm nghề nghiệp.
- + Có ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong công nghiệp, nghiêm túc, trung thực, cẩn thận, tỷ mỉ, chính xác.
- + Tuân thủ các qui định của luật kế toán, tài chính, chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao.
- + Có tinh thần tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu của công việc.

- Thể chất, quốc phòng:

- + Có đủ sức khoẻ để học tập, công tác lâu dài, sẵn sàng phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- + Hiểu biết một số phương pháp luyện tập và đạt kỹ năng cơ bản một số môn thể dục, thể thao như: Thể dục, Điền kinh, Bóng chuyền...
- + Có hiểu biết cơ bản về công tác quốc phòng toàn dân, dân quân tự vệ.
- + Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về quân sự phổ thông cần thiết của người chiến sĩ, vận dụng được trong công tác bảo vệ trật tự trị an.
- + Có ý thức kỷ luật và tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng thực hiện nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi học xong nghề Kế toán doanh nghiệp, học sinh có cơ hội thực hiện được công việc kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất, thương mại, kinh doanh dịch vụ.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 23

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 70 Tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1.290 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 504 giờ; Thực hành, thực tập, thảo luận, bài tập: 1.041 giờ.

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn VHPT	1.020				
	Toán học	360				
	Vật lý	210				
	Hóa học	210				
	Văn học	240				
II	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH 01	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 02	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng – An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Ngoại ngữ (Anh văn)	4	90	30	56	4
III	Các môn học, mô đun chuyên môn	58	1.290	410	823	57
III.1	Môn học, mô đun cơ sở	11	210	90	111	9
MH 07	Luật kinh tế	2	30	15	13	2

MH 08	Kinh tế vi mô	3	60	30	28	2
MH 09	Lý thuyết tài chính tiền tệ	2	45	15	28	2
MH 10	Nguyên lý kế toán	4	75	30	42	3
III.2	Môn học, mô đun chuyên môn	47	1.080	320	712	48
MH 11	Thống kê doanh nghiệp	4	75	30	40	5
MH 12	Thuế	2	45	15	27	3
MH 13	Tài chính doanh nghiệp	3	60	30	27	3
MĐ 14	Kế toán doanh nghiệp 1	6	120	45	70	5
MĐ 15	Kế toán doanh nghiệp 2	6	120	45	70	5
MĐ 16	Kế toán doanh nghiệp 3	6	120	45	70	5
MH 17	Kế toán thương mại dịch vụ	3	60	30	25	5
MH 18	Kế toán thuế	2	45	15	27	3
MH 19	Kiểm toán	2	30	15	13	2
MĐ 20	Tin học văn phòng	2	30	15	13	2
MĐ 21	Tin học kế toán	3	60	15	42	3
MĐ22	Thực hành kế toán trong doanh nghiệp sản xuất	4	120	5	108	7
MĐ23	Thực tập tốt nghiệp	7	195	15	180	0
	Tổng cộng	70	1.545	504	971	70